

*

Hòa Bình, ngày 29 tháng 12 năm 2017

Số 366 - BC/TU

BÁO CÁO

sơ kết 3 năm thực hiện **Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 15/4/2014** của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện **Thông báo kết luận số 154-TB/TW, ngày 20/02/2014** của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện **Chỉ thị số 24-CT/TW, ngày 04/7/2008** của Ban Bí thư khóa X về phát triển **nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y trong tình hình mới**

*-

Thực hiện Chương trình số 09-CTr/TU, ngày 22/12/2016 của Tỉnh ủy về công tác trọng tâm của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2017. Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện **Chỉ thị số 27-CT/TU, ngày 15/4/2014** của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện **Thông báo Kết luận số 154-TB/TW, ngày 20/02/2014** của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện **Chỉ thị số 24-CT/TW, ngày 04/7/2008** của Ban Bí thư khóa X về phát triển **nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam** trong tình hình mới (sau đây viết tắt là **Chỉ thị số 27-CT/TU**) cụ thể như sau:

I- CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1- Công tác học tập, quán triệt và triển khai Chỉ thị số 27-CT/TU

Thực hiện **Chỉ thị số 27-CT/TU** của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể trong tỉnh đã tổ chức phổ biến, quán triệt đến cán bộ, đảng viên, y, bác sỹ, hội viên và nhân dân trong tỉnh; đồng thời, căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương, cơ quan, đơn vị để xây dựng kế hoạch và ban hành văn bản triển khai, thực hiện. Đến hết quý III năm 2017, 100% các huyện, thành phố đã xây dựng kế hoạch thực hiện **Chỉ thị 27-CT/TU** phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương, đơn vị. Hằng năm cấp ủy, chính quyền các cấp và các ngành chức năng đã ban hành nhiều văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện công tác phát triển **nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam** trong tình hình mới trên địa bàn toàn tỉnh, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ của **Chỉ thị số 27-CT/TU**.

2- Công tác phối hợp tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU

Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt **Chỉ thị số 27-CT/TU** được thực hiện thường xuyên, liên tục, bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú trên hệ thống truyền thanh, truyền hình, báo viết, hội nghị, hội thảo từ tỉnh đến cơ sở, tuyên truyền về ý nghĩa, vị trí, vai trò của việc phát triển **nền Đông y, Hội Đông y**

6
- Yat Sa
- BCB
- DVTG

11/1/18

Việt Nam trong công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân; tuyên truyền về những bài thuốc hay, cây thuốc quý có tác dụng phòng và chữa bệnh để áp dụng rộng rãi trong cộng đồng. Tổ chức phát tài liệu chuyên môn tuyên truyền về tác dụng và liều dùng của các loại cây thuốc thông thường sẵn có tại địa phương cho các trạm y tế xã, y tế thôn bản. Qua đó giúp các cơ sở Hội làm tốt công tác khám chữa bệnh theo phương pháp kết hợp giữa y học hiện đại với y học cổ truyền. Tuyên truyền thông qua các lớp tập huấn nghiệp vụ chuyên môn về đông y, đông dược, các lớp về châm cứu, xoa bóp, bấm huyệt. Hằng năm phát hành từ 1 đến 2 số tạp chí đông y, hình thức bài viết phong phú, chất lượng chuyên môn cao của các y, bác sỹ, hội viên, nhằm phổ biến rộng rãi tới cộng đồng để người dân nắm được cách phòng bệnh, chữa bệnh bằng thuốc đông y.

Chỉ đạo tổ chức Hội thi Suru tầm dược liệu và các bài thuốc dân gian quý hiếm trên địa bàn tỉnh. Hội thi có tác dụng tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về tác dụng to lớn của đông y, y học cổ truyền; tạo động lực cho việc lưu giữ, bảo tồn và phát triển nguồn dược liệu quý, các bài thuốc hay được lưu truyền qua nhiều đời.

Tuyên truyền vận động các lương y, ông Lang, bà Mé có các phương thuốc quý, truyền nghề và công hiến cho Hội để nghiên cứu, kế thừa và in thành tài liệu phổ biến trong cộng đồng. Phát động phong trào xây dựng vườn thuốc nam và tủ thuốc xanh tại gia đình theo phương châm “Thầy tại nhà, thuốc tại vườn”. Qua đó nhiều cơ sở Hội và hội viên đã thực hiện nuôi trồng động, thực vật, trồng các loại cây thuốc quý để chữa bệnh và phục vụ cộng đồng.

II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1- Xây dựng và hoàn thiện chính sách phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới

Trên cơ sở nội dung Chỉ thị về phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y trong tình hình mới của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành để cụ thể hoá và triển khai thực hiện; Kế hoạch hàng năm được điều chỉnh, bổ sung để phù hợp với tình hình phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y của các địa phương, đảm bảo theo đúng định hướng của Chỉ thị, cụ thể: Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các Quyết định số 1440/QĐ-UBND, ngày 11/8/2011 về việc công nhận Hội có tính chất đặc thù tại tỉnh Hòa Bình; Quyết định số 2160/QĐ-UBND, ngày 28/02/2012 về việc quy định mức thù lao đối với người nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Quyết định số 101/2012/QĐ-UBND, ngày 16/01/2012 về việc ban hành Kế hoạch phát triển y, dược cổ truyền tỉnh Hòa Bình đến năm 2020.

Việc ban hành Chỉ thị, Quyết định về cơ chế, chính sách và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo được xây dựng, bổ sung và điều chỉnh khá đồng bộ, đầy đủ phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh; đồng thời đã đề xuất các giải pháp thực

hiện nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện và khuyến khích thúc đẩy phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y trong tình hình mới tại các địa phương trên địa bàn tỉnh.

2- Phát triển nền y học cổ truyền dân tộc và Hội Đông y tại địa phương

Đến nay, số lượng các cơ sở khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền (viết tắt là YHCT) và đông, tây y kết hợp trong tỉnh ngày càng tăng, đã hoàn thiện hệ thống khám chữa bệnh bằng YHCT từ tuyến tỉnh đến cơ sở, như: Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh; 10 Trung tâm Y tế huyện và Bệnh viện Đa khoa thành phố đều có khoa khám chữa bệnh bằng YHCT; trên 60% trạm y tế xã, phường, thị trấn đã triển khai khám chữa bệnh bằng phương pháp YHCT. Toàn tỉnh có 56 cơ sở hành nghề y dược học cổ truyền tư nhân được cấp phép hoạt động trong đó có 02 Phòng khám Đa khoa tư nhân kết hợp YHCT với y học hiện đại; 31 phòng chẩn trị YHCT; 23 cơ sở chữa bệnh bằng bài thuốc gia truyền; 03 cơ sở dịch vụ YHCT. Ngoài ra còn nhiều lương y, ông Lang, bà Mế có bài thuốc gia truyền khám, chữa bệnh bằng thuốc nam tại các xóm, thôn. Một số cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân đã nghiên cứu và sản xuất thành công nhiều loại thuốc thực phẩm chức năng, có tác dụng hỗ trợ tốt trong việc điều trị một số căn bệnh nan y, hiểm nghèo.

Quan tâm đào tạo để bổ sung đội ngũ bác sỹ YHCT theo Nghị quyết số 151/2010/NQ-HĐND, ngày 21/7/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua “*Đề án đào tạo bác sỹ, dược sỹ tuyến y tế cơ sở tỉnh Hòa Bình, giai đoạn 2010 - 2020*”. Chỉ đạo phối hợp với Trung ương Hội Đông y Việt Nam, Học viện YHCT, Trường Trung cấp YHCT Tuệ Tĩnh Hà Nội mở các lớp đào tạo chuyên sâu YHCT cho đội ngũ lương y, lương dược, hội viên nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng được nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân trên địa bàn tỉnh. Đến nay, toàn tỉnh có 257 cán bộ chuyên môn YHCT đang công tác tại các cơ sở y tế công lập (trong đó, có 01 thạc sỹ YHCT; 06 Bác sỹ chuyên khoa I YHCT; 20 bác sỹ YHCT; 104 y sỹ YHCT); khối cơ sở y tế ngoài công lập có 61 cán bộ chuyên môn (trong đó: có 01 Bác sỹ YHCT; 22 Y sỹ YHCT; 18 Lương y đa khoa và 20 người có bài thuốc gia truyền được công nhận).

Chỉ đạo Hội Đông y tỉnh phối hợp với Sở Y tế trong việc thực hiện Luật hành nghề y, dược tư nhân, đôn đốc kiểm tra giám sát các lương y có phương thuốc gia truyền độc đáo, hướng dẫn cho các lương y thi kiểm tra chất lượng và cấp chứng chỉ hành nghề bằng bài thuốc gia truyền. Công tác tổ chức Hội Đông y luôn được các cấp ủy đảng quan tâm củng cố và kiện toàn kịp thời, phù hợp: Thành lập 5 Chi hội Đông y trực thuộc tỉnh Hội và 208 Ban Chấp hành Hội Đông y xã, phường, thị trấn với tổng số 2.115 hội viên hoạt động có nề nếp và hiệu quả. Cùng với đó, Hội Đông y tỉnh đã quy tụ được đông đảo các y, bác sỹ được đào tạo chuyên ngành đông y và các ông Lang, bà Mế bốc thuốc trên địa bàn tỉnh.

Về cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ cho công tác khám chữa bệnh bằng YHCT luôn được quan tâm, đầu tư đúng mức, đến nay, ngoài Bệnh viện YHCT tỉnh có trụ sở riêng với quy mô 70 giường bệnh, khoa YHCT thuộc các bệnh viện tuyến tỉnh, huyện đều có phòng làm việc riêng. Toàn tỉnh hiện có: 14 máy siêu âm; 12 máy nội soi; 13 máy chụp X Quang; 93 máy điện châm, châm laze; 3 thiết bị bào chế thuốc (02 máy sắc thuốc; 01 tủ sấy dược liệu); một số bệnh viện đa khoa có máy laze, máy điện từ trường, máy sóng ngắn, đèn hồng ngoại, máy kéo dẫn cột sống ... Một số Huyện hội và Thành hội đã được các cấp ủy Đảng, chính quyền, quan tâm tạo điều kiện cấp trụ sở, trang thiết bị làm việc, hỗ trợ kinh phí hoạt động và trả phụ cấp đặc thù cho cán bộ nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo cán bộ Hội chuyên trách.

3- Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh bằng YHCT

Hoạt động của các cơ sở khám chữa bệnh bằng YHCT trên địa bàn tỉnh tăng cả về số lượng và chất lượng. Tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện YHCT tỉnh, các Trung tâm Y tế huyện, Bệnh viện Đa khoa thành phố đều đã kết hợp tốt giữa y học hiện đại với y học cổ truyền. Số lượng bệnh nhân đến khám, chữa bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh đông y và tại nhà các ông Lang, bà Mế ngày càng tăng. Một số bệnh như: Đau thần kinh vai gáy, đau thần kinh tọa, đau đầu, đau lưng, mất ngủ đã được các cơ sở YHCT điều trị bằng các phương pháp không dùng thuốc (như: châm cứu, xoa bóp, bấm huyệt, lý liệu pháp...) đạt hiệu quả khỏi và đỡ trên 80%. Các bệnh khác như: Thấp khớp, viêm gan, sỏi thận, viêm xoang, bông, rắn cắn, phong thấp... cũng được điều trị bằng đông y và đạt hiệu quả khá cao.

Kết quả khám, chữa bệnh bằng phương pháp YHCT trong 3 năm qua:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
1	Khám và điều trị bệnh tại các cơ sở công lập, tư nhân	lượt người	352.800	348.085	355.200
	- Bệnh nhân dùng thuốc	lượt người	323.648	319.975	325.318
	- Bệnh nhân châm cứu, xoa bóp, bấm huyệt	lượt người	29.152	28.110	29.882
	<i>* Số thang thuốc đã sử dụng</i>	<i>Thang</i>	<i>1.587.270</i>	<i>1.654.910</i>	<i>1.770.960</i>
2	Vườn thuốc tập thể	Vườn	158	189	200
3	Vườn thuốc tại các hộ gia đình	Vườn	1.495	1.509	1.525
4	Số dược liệu được khai thác chế biến	Tấn	315	312	310

Tổng số lượt bệnh nhân được điều trị là 1.056.085 người, trong đó số người được điều trị bằng thuốc đông y là: 968.941 lượt người; Số lượt bệnh nhân được điều trị bằng phương pháp không dùng thuốc như: Châm cứu, xoa bóp, bấm huyệt là: 87.144 lượt người.

Công tác khám chữa bệnh từ thiện nhân đạo luôn được các cấp Hội và ngành y tế duy trì thường xuyên, nhằm giúp đỡ các gia đình chính sách, gia đình đặc biệt khó khăn, những gia đình ở vùng sâu, vùng xa. Qua các đợt phát động Hội Đông y các cấp đã tổ chức khám bệnh nhân đạo cho 2.934 lượt người tương ứng với số tiền trên 310 triệu đồng.

4- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, kế thừa và phát triển Đông y

Công tác nuôi trồng, thu mua và chế biến các loại thuốc dân tộc luôn được ngành Y tế và Hội Đông y phối hợp triển khai thực hiện. Với phương châm "*Thầy tại chỗ, thuốc tại vườn, chữa bệnh tại nhà*", hiện nay phong trào xây dựng vườn thuốc nam và tử thuốc xanh tại gia đình đã được nhiều người dân hưởng ứng quan tâm thực hiện; trên 60% các trạm y tế xã, phường, thị trấn có vườn cây thuốc nam. Nhiều loại cây thuốc quý đã được các cấp Hội Đông y nuôi trồng, đó là: Thanh thiên quý, bạch hoa xà, cỏ nhung, quế, hồi, sa nhân, xạ đen, khô nhung... Một số địa phương trong tỉnh đã hình thành được vùng chuyên canh cây dược liệu quý đem lại hiệu quả thiết thực cho người dân. Đã xây dựng được 204 vườn thuốc tập thể, 1.525 vườn thuốc tại các hộ gia đình, một số địa phương đã xây dựng vườn thuốc chuyên canh có giá trị cao. Số dược liệu được khai thác 937 tấn chế biến thành cao đơn hoàn tán, thuốc viên, thuốc bột, thuốc nước và hàng vạn thang thuốc.

Việc đẩy mạnh sưu tầm, kế thừa các cây thuốc hay, bài thuốc quý luôn được các cấp uỷ Đảng, chính quyền quan tâm đúng mức. Với đặc điểm là tỉnh miền núi, nguồn dược liệu phong phú và nhiều bài thuốc dân tộc quý chưa được công bố, trong những năm qua cán bộ, hội viên các cấp Hội Đông y thường xuyên tiến hành đi săn sưu tầm các cây thuốc quý, bài thuốc của các ông Lang, bà Mé trên địa bàn tỉnh. Tổ chức các cuộc hội thảo khoa học, hội nghị kế thừa các bài thuốc hay, cây thuốc quý của các dân tộc trong tỉnh; đã tổng hợp được gần 1.000 bài thuốc và trên 1.000 loại dược liệu, 106 sản phẩm chế biến từ thuốc, 43 phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc (trong đó, có 45 bài thuốc kinh nghiệm chữa bệnh có giá trị cao được gửi về Trung ương Hội Đông y Việt Nam đúc kết thành cuốn "*Các bài thuốc dân gian có giá trị cao*" để phổ biến trong toàn quốc). Hằng năm xuất bản được từ 1 đến 2 số Tạp chí Đông y với số lượng phát hành 500 cuốn để phổ biến trong tỉnh cũng như một số tỉnh bạn về các kinh nghiệm phòng, chữa bệnh có hiệu quả. Bên cạnh việc bảo quản, sử dụng thuốc theo phương pháp truyền thống, nền Đông y của tỉnh còn đưa tiến bộ khoa học và công nghệ vào trong sản xuất chế biến dược liệu, chuyển từ thuốc thang sang thuốc viên, thuốc nước, thuốc hoàn tán nhằm mang lại tính tiện dụng cho người bệnh. Các mặt hàng thuốc ngày càng phong phú về chủng loại, chất

lượng đảm bảo được người tiêu dùng trong và ngoài tỉnh chấp nhận, đặc biệt, có một số mặt hàng thuốc được xuất khẩu ra nước ngoài mang lại hiệu quả kinh tế cao. Cùng với đó, một số địa phương có hướng kết hợp giữa khám và điều trị bệnh bằng YHCT với dịch vụ nghỉ dưỡng.

III- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1- Kết quả đạt được

Sau 3 năm thực hiện Chỉ thị 27-CT/TU, nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền về vai trò, vị trí của YHCT, đối với công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân đã có chuyển biến tích cực; nhận thức và thói quen của người dân trong khám và điều trị bệnh bằng YHCT cũng như ý thức trong việc bảo tồn, phát huy các cây thuốc, bài thuốc gia truyền của các dân tộc trong tỉnh được nâng lên. Công tác khám chữa bệnh kết hợp giữa Y học hiện đại với YHCT trong bệnh viện được thực hiện có hiệu quả, hoạt động chuyên môn của YHCT từng bước được nâng cao; chất lượng khám chữa bệnh bằng phương pháp YHCT tại các trạm y tế xã, phường và YHCT tư nhân có nhiều tiến bộ. Các cấp Hội Đông y hoạt động nề nếp hơn, có nhiều đóng góp thiết thực trong việc bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Nhiều bài thuốc, cây thuốc không chỉ được lưu hành trong tỉnh mà đã trở thành hàng hoá mang lại thu nhập cho nhân dân.

Mạng lưới cơ sở khám, chữa bệnh và điều trị bằng phương pháp YHCT được các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm đầu tư và ngày càng hoàn thiện. Ngoài bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh và khoa (hoặc bộ phận) Đông y của các Bệnh viện đa khoa tỉnh, huyện, thành phố, trên địa bàn còn có các cơ sở tư nhân hành nghề YHCT hoạt động có hiệu quả. Hầu hết các trạm y tế xã, phường, thị trấn đã có đủ vườn thuốc nam mẫu theo quy định để hướng dẫn cho nhân dân bảo tồn và sử dụng nguồn dược liệu sẵn có ở địa phương trong việc chữa các bệnh thông thường tại gia đình.

2- Hạn chế yếu kém

- Một số cấp ủy Đảng, chính quyền chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên và đúng mức, tạo điều kiện để phát triển nền Đông y và Hội Đông y cơ sở, do đó chưa phát huy được thế mạnh của nền Đông y sẵn có ở địa phương.

- Một số cơ sở Hội hoạt động còn mang tính chất hình thức, thiếu nội dung để thu hút hội viên tham gia sinh hoạt hội. Chất lượng khám chữa bệnh bằng YHCT hoặc YHCT kết hợp với Y học hiện đại chưa đáp ứng nhu cầu của người dân, đặc biệt là tuyến xã. Chưa có chính sách khuyến khích các lương y công hiến và chuyển giao các bài thuốc hay, cây thuốc quý, những kinh nghiệm chữa bệnh bằng YHCT.

- Chưa xây dựng chương trình, kế hoạch về nuôi trồng, bảo tồn nguồn dược liệu, cây thuốc quý trên địa bàn tỉnh. Tình trạng khai thác dược liệu còn tự do, chưa được quản lý. Một số bài thuốc hay, tác dụng chữa bệnh hiệu quả được nhiều người trong và ngoài tỉnh biết, được Bộ Y tế đánh giá cao nhưng việc bào chế để lưu hành rộng rãi đem lại nguồn thu cho tỉnh chưa được quan tâm đúng mức.

3- Nguyên nhân của các hạn chế yếu kém

- Công tác tuyên truyền về vị trí, vai trò của việc phát triển nền Đông y và Hội Đông y trong công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân theo tinh thần Chỉ thị số 27 -CT/TU để nâng cao nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và nhân dân còn hạn chế, chưa được đổi mới.

- Sự phối hợp giữa ngành y tế và Hội Đông Y các cấp có nơi thiếu chặt chẽ, chưa tích cực trong việc tham mưu cho cấp ủy, chính quyền triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Chỉ thị 27 -CT/TU nhằm phát huy tiềm năng, thế mạnh vốn có của công tác YHCT và khám chữa bệnh theo phương pháp kết hợp giữa YHCT với y học hiện đại trên địa bàn tỉnh.

- Nhân lực về YHCT ở các tuyến điều trị còn thiếu và yếu. Hội Đông y xã, phường, thị trấn chưa được công nhận là Hội đặc thù, đã ảnh hưởng không nhỏ cho việc tập hợp và quản lý hội viên. Kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị khám chữa bệnh bằng YHCT để phục vụ cho hoạt động của các cấp Hội Đông y và khoa YHCT tại các bệnh viện còn hạn chế.

IV- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Để tiếp tục thực hiện thắng lợi Chỉ thị số 27-CT/TU trong những năm tiếp theo, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, chính quyền, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong tỉnh thực hiện tốt một số nội dung, nhiệm vụ sau:

1- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng bằng nhiều hình thức, nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân các dân tộc trong tỉnh về vai trò, tầm quan trọng của phương pháp khám, chữa bệnh bằng YHCT, thuốc nam dân tộc trong việc bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tuyên truyền động viên hội viên các cấp Hội thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; Điều lệ Hội Đông y Việt Nam; thực hiện tốt 12 điều Y đức, 10 điều Dược đức của Bộ Y tế, 9 điều Y huấn của Hải Thượng Lãn Ông.

2- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị để nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại Bệnh viện YHCT tỉnh, khoa YHCT trong các bệnh viện đa khoa, phòng khám đa khoa, phòng chẩn trị YHCT, dịch vụ YHCT và trạm y tế xã, phường, thị trấn. Tăng tỷ lệ người bệnh được điều trị kết hợp Y học cổ truyền với Y học hiện đại.

3- củng cố kiện toàn tổ chức Hội Đông y các cấp, phát triển thêm hội viên, phấn đấu đến cuối năm 2020 có 60% Hội Đông y cấp huyện, thành phố có

phòng chẩn trị đông y. Hội Đông y xã, phường, thị trấn có kế hoạch lồng ghép các chương trình của Hội với hoạt động của trạm y tế góp phần đẩy nhanh tiến độ xây dựng xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế.

4- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, y, bác sỹ công tác tại các bệnh viện, đặc biệt là Bệnh viện YHCT tỉnh, các khoa YHCT trong các bệnh viện đa khoa, phòng khám đa khoa, phòng chẩn trị đông y và hội viên Hội Đông y các cấp để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới. Nâng cao Y đức đối với đội ngũ lương y, bác sỹ đông y có phòng chẩn trị tư nhân.

5- Rà soát quy hoạch các vùng dược liệu hiện có trong tỉnh, quan tâm tái sinh các loại dược liệu quý đang có nguy cơ cạn kiệt. Có cơ chế chính sách khuyến khích các tập thể, cá nhân đầu tư phát triển các vùng chuyên canh cây dược liệu và các dịch vụ khác gắn liền với phát triển nền Đông y của địa phương.

6- Thực hiện tốt công tác kế thừa các bài thuốc gia truyền của gia đình, dòng họ có tác dụng tốt trong công tác phòng bệnh, chữa bệnh có hiệu quả. *R*

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Các Ban xây dựng Đảng Trung ương,
- Các đ/c ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các BCS Đảng, Đảng đoàn,
- Các cơ quan tỉnh,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Bảo hiểm xã hội tỉnh,
- Lãnh đạo VPTU+CV,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (Tr.H).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Trần Đăng Ninh